

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản hoặc không cơ bản đều được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Giải pháp kỹ thuật

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường bao gồm các nội dung sau: - Bố trí cổng ra vào công trường, rào chắn, biển báo, cấp điện công trường; Nhà bảo vệ công trường; Nhà điều hành công trường; Kho bãi tập kết thiết bị thi công; Kho bãi tập kết vật liệu; Lán trại công nhân; Nhà ăn công nhân; Nhà vệ sinh.	Có thuyết minh giải pháp tổ chức hợp lý kèm bản vẽ minh họa các nội dung theo yêu cầu, hợp lý và phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh giải pháp tổ chức không hợp lý. Không có bản vẽ minh họa đầy đủ các nội dung theo yêu cầu, không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Giải pháp Cấp nước; thoát nước; Giao thông; Thông tin liên lạc trong quá trình thi công.	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.3. Hệ thống tổ chức bộ máy quản lý tại công trường bao gồm: Chỉ huy trưởng; Quản lý tiên độ; Kỹ thuật; Hành chính kế toán; Kiểm soát chất lượng vật tư, thiết bị, an toàn, an ninh, môi trường và các tổ đội thi công.	Có sơ đồ, nêu rõ trách nhiệm từng bộ phận.	Đạt
	Không có sơ đồ hoặc sơ đồ không nêu rõ trách nhiệm của từng bộ phận.	Không đạt
1.4. Bảo đảm an toàn khu vực thi công	Có đề xuất thuyết minh biện pháp đảm bảo an toàn khu vực thi công các công việc trên công trường bao gồm: Đường đi lại và vận chuyển; Xếp đặt nguyên vật liệu, nhiên liệu và thiết bị; Lắp đặt và sử	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	dụng điện trong thi công; Bóc xếp, vận chuyển vật liệu, thiết bị bằng thủ công và phương tiện cơ giới; Sử dụng các thiết bị cầm tay; Hàn kim loại; Thi công trên cao.	
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu thuyết minh biện pháp đảm bảo an toàn khu vực thi công các công việc trên công trường bao gồm: Đường đi lại và vận chuyển; Xếp đặt nguyên vật liệu, nhiên liệu và thiết bị; Lắp đặt và sử dụng điện trong thi công; Bóc xếp, vận chuyển vật liệu, thiết bị bằng thủ công và phương tiện cơ giới; Sử dụng các thiết bị cầm tay; Hàn kim loại; Thi công trên cao.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Biện pháp tổ chức thi công:

2.1. Biện pháp thi công: Công tác định vị mặt bằng thi công	- Có thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	- Thuyết minh biện pháp thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.cầu trên.	Không đạt
2.2. Biện pháp thi công hạng mục sửa chữa lán đề xe trường THPT Kim Động gồm các công tác chính: Lắp dựng cột thép lán xe; Lắp dựng vì kèo, xà gồ lán xe; Lợp mái tôn lán xe.	- Có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi. - Có bản vẽ minh họa biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh tổ chức thi công, phù hợp với dự toán dự thầu của Nhà thầu.	Đạt
	- Không có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi. - Không có bản vẽ minh họa biện pháp thi công phù hợp với thuyết minh tổ chức thi công, phù hợp với dự toán dự thầu của Nhà thầu.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Tiến độ thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 60 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 60 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 60 ngày.	Không đạt

khởi công		
3.2. Biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ huy động nhân lực, biểu đồ huy động máy móc.	- Có Biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ huy động nhân lực, biểu đồ huy động máy móc. - Biểu đồ huy động nhân lực, biểu đồ huy động máy móc phù hợp với biểu đồ tiến độ thi công - Biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ huy động nhân lực, biểu đồ huy động máy móc hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	- Không có Biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ huy động nhân lực, biểu đồ huy động máy móc. - Biểu đồ huy động nhân lực, biểu đồ huy động máy móc không phù hợp với Biểu đồ tiến độ thi công. - Biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ huy động nhân lực, biểu đồ huy động máy móc không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
3.3. Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công.	+ Có thuyết minh biện pháp đảm bảo tiến độ thi công; duy trì thi công trong trường hợp mất điện, sự cố khác. + Có thuyết minh biện pháp đẩy nhanh tiến độ thi công trong trường hợp có một số công tác bị kéo dài như: Huy động thêm nhân sự, làm thêm giờ, cung ứng thêm vật tư thi công, tăng cường, sửa chữa thiết bị trong trường hợp hư hỏng.	Đạt
	+ Không có thuyết minh biện pháp đảm bảo tiến độ thi công; duy trì thi công trong trường hợp mất điện, sự cố khác. + Không có thuyết minh biện pháp đẩy nhanh tiến độ thi công trong trường hợp có một số công tác bị kéo dài như: Huy động thêm nhân sự, làm thêm giờ, cung ứng thêm vật tư thi công, tăng cường, sửa chữa thiết bị trong trường hợp hư hỏng.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Cách thức quản lý dự án:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Quản lý chất lượng cho các công tác thi công chính: Sản xuất, lắp đặt xà gò, vì kèo thép hình; Lắp đặt mái tôn;...	Có biện pháp quản lý chất lượng cho các công tác thi công chính ở bên hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp quản lý chất lượng cho các công tác thi công chính hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.2. Quản lý tài liệu, hồ	Có biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn	Đạt

sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.	công, nghiệm thu, thanh quyết toán hợp lý, khả thi.	
	Không có biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, khả thi.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	<ul style="list-style-type: none"> - Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị sản xuất hoặc kinh doanh về việc cung cấp đầy đủ các loại vật liệu vật liệu chính: Tôn mái. <i>(Ghi chú: Tất cả các hợp đồng nguyên tắc đều là bản gốc)</i> - Lập bảng danh mục các vật tư, vật liệu chính sẽ đưa vào gói thầu. - Có thuyết minh nguồn gốc, đặc tính kỹ thuật và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu hợp lý, khả thi. - Có giải pháp giải pháp xử lý vật tư, vật liệu phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị sản xuất hoặc kinh doanh về việc cung cấp đầy đủ các loại vật liệu vật liệu chính: Tôn mái. <i>(Ghi chú: Có hợp đồng nhưng không phải file scan từ hợp đồng nguyên tắc bản gốc)</i> - Không lập bảng danh mục các vật tư, vật liệu chính sẽ đưa vào gói thầu. - Không có thuyết minh nguồn gốc, đặc tính kỹ thuật và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu. - Không có giải pháp xử lý vật tư, vật liệu phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu. 	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị công trình khi mưa bão.	Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị công trình khi mưa bão hợp lý, khả thi.	Đạt
	Không có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, khả thi.	Không đạt
5.3. Biện pháp sửa chữa hư hỏng.	Có biện pháp sửa chữa hư hỏng hợp lý, khả thi.	Đạt
	Không có biện pháp sửa chữa hư hỏng hợp lý, khả thi.	Không đạt

Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường; Phòng cháy, chữa cháy; An toàn lao động; An toàn giao thông:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường	Có đề xuất thuyết minh đầy đủ biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường như sau: Biện pháp thu gom và xử lý nước thải; Biện pháp xử lý bụi, khí thải; Biện pháp thu gom, lưu trữ, vận chuyển và xử lý chất thải rắn; Biện pháp thu gom, lưu trữ, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại; Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; Trách nhiệm của nhà thầu thi công xây dựng trong công tác bảo vệ môi trường; Bố trí nhân sự, quy định rõ trách nhiệm bảo vệ môi trường; Tổ chức tập huấn, phổ biến hướng dẫn các nội quy, quy trình, biện pháp bảo vệ môi trường cho cán bộ, công nhân, người lao động và các đối tượng có liên quan trên công trường; Dừng thi công xây dựng công trình khi phát hiện nguy cơ xảy ra ô nhiễm, sự cố môi trường nghiêm trọng và có biện pháp khắc phục để đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi tiếp tục thi công; Phương án bồi thường thiệt hại do vi phạm về bảo vệ môi trường do mình gây ra. Đề xuất hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật, điều kiện hiện trường của gói thầu và quy định của pháp luật.	Đạt
	Không có đề xuất thuyết minh các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường như sau: Biện pháp thu gom và xử lý nước thải; Biện pháp xử lý bụi, khí thải; Biện pháp thu gom, lưu trữ, vận chuyển và xử lý chất thải rắn; Biện pháp thu gom, lưu trữ, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại; Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; Trách nhiệm của nhà thầu thi công xây dựng trong công tác bảo vệ môi trường; Bố trí nhân sự, quy định rõ trách nhiệm bảo vệ môi trường; Tổ chức tập huấn, phổ biến hướng dẫn các nội quy, quy trình, biện pháp bảo vệ môi trường cho cán bộ, công nhân, người lao động và các đối tượng có liên quan trên công trường; Dừng thi công xây dựng công trình khi phát hiện nguy cơ xảy ra ô nhiễm, sự cố môi trường nghiêm trọng và có biện pháp khắc phục để đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi tiếp tục thi công; Phương án bồi thường thiệt hại do vi	Không đạt

	phạm về bảo vệ môi trường do mình gây ra. Hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật, điều kiện hiện trường của gói thầu và quy định của pháp luật.	
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy.	Có đề xuất thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy trên công trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau: Có các quy định và nội quy và các biện pháp để phòng cháy chữa cháy; Có lực lượng và các phương tiện chữa cháy cần thiết; Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng đầy đủ các điều kiện khác đáp ứng về việc PCCC; Chuẩn bị đầy đủ các phương án chữa cháy, thoát nạn, cứu người và tài sản cũng như chống cháy lan; Biện pháp PCCC khi thực hiện công tác hàn điện, hàn xì sử dụng ôxy và axêtilen hoặc hàn dùng khí gas; Biện pháp PCCC do các thiết bị điện bị quá tải gây ra cháy dây điện và thiết bị điện, do chập mạch điện, các vị trí nối dây điện hoặc cầu chì do tiếp xúc không tốt đã phát sinh ra tia lửa điện, gây cháy, nổ trong môi trường có bụi than, bụi nhôm, hơi gas, xăng hoặc dầu.	Đạt
	Không có đầy đủ hoặc có đề xuất thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy trên công trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng các yêu cầu sau: Có các quy định và nội quy và các biện pháp để phòng cháy chữa cháy; Có lực lượng và các phương tiện chữa cháy cần thiết; Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng đầy đủ các điều kiện khác đáp ứng về việc PCCC; Chuẩn bị đầy đủ các phương án chữa cháy, thoát nạn, cứu người và tài sản cũng như chống cháy lan; Biện pháp PCCC khi thực hiện công tác hàn điện, hàn xì sử dụng ôxy và axêtilen hoặc hàn dùng khí gas; Biện pháp PCCC do các thiết bị điện bị quá tải gây ra cháy dây điện và thiết bị điện, do chập mạch điện, các vị trí nối dây điện hoặc cầu chì do tiếp xúc không tốt đã phát sinh ra tia lửa điện, gây cháy, nổ trong môi trường có bụi than, bụi nhôm, hơi gas, xăng hoặc dầu..	Không đạt
6.3. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động	Có đầy đủ thuyết minh phương án, biện pháp an toàn lao động như: Phương án tuyên truyền, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; Nội quy, quy trình bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; Trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động trong công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động; Phương án kiểm soát các yếu tố nguy hiểm tại nơi làm việc;	Đạt

	<p>Biện pháp xử lý, khai báo, ứng cứu khi gặp sự cố an toàn, vệ sinh lao động; Phương án cải thiện điều kiện lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động trong công tác sử dụng xe, máy thi công; Phương án kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; Phương án khai báo tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động; Thống kê, báo cáo tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng; Trách nhiệm người sử dụng lao động trong trường hợp người lao động bị tai nạn lao động; Trách nhiệm của người sử dụng lao động về bồi thường, trợ cấp trong những trường hợp đặc thù khi người lao động bị tai nạn lao động; Trường hợp người lao động không được hưởng chế độ từ người sử dụng lao động khi bị tai nạn lao động; Bộ phận an toàn, vệ sinh lao động; Bộ phận y tế; Đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động; Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp; Tổ chức lực lượng ứng cứu; Tự kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động; Trách nhiệm của nhà thầu thi công xây dựng công trình; Trách nhiệm của bộ phận quản lý an toàn lao động của nhà thầu thi công xây dựng công trình; Trách nhiệm của người lao động trên công trường xây dựng; Biện pháp chung về an toàn lao động cho các công tác chủ yếu; Nhà thầu phải có kế hoạch tổng hợp về an toàn theo mẫu tại phụ lục III ban hành kèm theo nghị định 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 26/01/2021. Thuyết minh hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật và quy định của pháp luật.</p>	
	<p>Không có hoặc có nhưng không đầy đủ thuyết minh phương án, biện pháp an toàn lao động: Phương án tuyên truyền, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; Nội quy, quy trình bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; Trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động trong công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động; Phương án kiểm soát các yếu tố nguy hiểm tại nơi làm việc; Biện pháp xử lý, khai báo, ứng cứu khi gặp sự cố an toàn, vệ sinh lao động; Phương án cải thiện điều kiện lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động trong công tác sử dụng xe, máy thi công; Phương án kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; Phương án khai báo tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động; Thống kê, báo cáo tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng; Trách nhiệm người sử dụng lao động trong trường hợp người lao động</p>	<p>Không đạt</p>

	<p>bị tai nạn lao động; Trách nhiệm của người sử dụng lao động về bồi thường, trợ cấp trong những trường hợp đặc thù khi người lao động bị tai nạn lao động; Trường hợp người lao động không được hưởng chế độ từ người sử dụng lao động khi bị tai nạn lao động; Bộ phận an toàn, vệ sinh lao động; Bộ phận y tế; Đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động; Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp; Tổ chức lực lượng ứng cứu; Tự kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động; Trách nhiệm của nhà thầu thi công xây dựng công trình; Trách nhiệm của bộ phận quản lý an toàn lao động của nhà thầu thi công xây dựng công trình; Trách nhiệm của người lao động trên công trường xây dựng; Biện pháp chung về an toàn lao động cho các công tác chủ yếu; Biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động trong công tác sử dụng điện thi công; Biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động trong công tác đào, đắp đất; Biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động trong công tác lắp đặt đà giáo, ván khuôn, cốt thép, xây, trát, hoàn thiện, thi công trên cao. Nhà thầu phải có kế hoạch tổng hợp về an toàn theo mẫu tại phụ lục III ban hành kèm theo nghị định 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 26/01/2021. Thuyết minh không hợp lý, không khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật và quy định của pháp luật.</p>	
--	---	--

6.4. An toàn giao thông

Biện pháp đảm bảo an toàn giao thông.	Có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông ra vào khu vực công trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổng chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông ra vào khu vực công trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổng chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành dưới 12 tháng hoặc không đề xuất thời gian bảo hành.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

	đạt.	
--	------	--

8. Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
8.1. Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu.	Có cam kết trong khoảng thời gian 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu: - Nhà thầu không vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP. - Nhà thầu không bị Cơ quan, Tổ chức hoặc Đơn vị nào kết luận, đánh giá có hành vi không trung thực theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật đấu thầu.	Đạt
	Không có cam kết trong khoảng thời gian 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ các nội dung dưới đây: - Nhà thầu không có vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP. - Nhà thầu không bị Cơ quan, Tổ chức hoặc Đơn vị nào kết luận, đánh giá có hành vi không trung thực theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật đấu thầu.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6,7 và 8 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.